Lama Zopa Rinpoche: MINH CHÚ NHẬT TỤNG

MINH CHÚ NHẬT TỤNG – *Daily Mantras* –

CHÚ GIA TRÌ TRÀNG HẠT – *Mantra for Blessing the Mala*

ཨོཾ་རྩི་རར་མ་ནི་པྲ་ཝརྟ་ཡ་ཧཱུྃ།

OM RUTSIRA MANI PRAWARTAYA HUM (7x)

Tụng chú này bảy lần rồi thổi lên tràng hạt, làm vậy giúp năng lực tụng chú tăng ngàn vạn lần trăm vạn ức (mười triệu lần một tỷ lần một trăm ngàn=), điều này được dạy trong *Kinh Vô Lượng Cung, Đại Ngọc Châu Tăng Trưởng, Kín Mật Tối Cực Tối Thắng Thành Sở Tác* [*Sutra Unfathomable Celestial Mansion, Great Increasing Jewel, Extremely Secret Accomplishing Sublime Success*]

CHÚ TĂNG TRƯỞNG CÔNG ĐỨC – *Mantra to Increase Virtue*

ཨཱ། ། ཨོཾ་ས་ཾཏ་ར་ས་ཾཏ་ར་བི་མ་ན་ས་ར་མ་ཧཱ་ཛ་ཝ་ཧཱུྃ། ཨོཾ་ས་ཾཏ་ར་བི་མ་ན་སྐ་ར་མ་ཧཱ་ཛ་ཝ་ཧཱུྃ།།

OM SAMBHARA SAMBHARA BIMANA SARA MAHA DZAWA HUM / OM SMARA SMARA BIMANA SKARA MAHA DZAWA HUM *(7x)*

Minh chú này giúp công đức có được từ thân khẩu ý trong ngày tăng 100,000 lần, theo *Kinh Bánh Xe Hồi Hướng Viên Mãn* [*Sutra of the Wheel of Complete Dedication*]

MINH CHÚ HÀO QUANG VÔ CẤU – *Exalted Stainless Beam Totally Pure Light Mantra*

ཨཱ། ། །།ན་མཿ ན་ན་ན་ཏྲི་ཎཱ། ཏ་ཐཱ་ག་ཏ་གཱ་ཀཱ་ཏཱ་ཎ་ལུ་ཀཱ་ནཱ། ཀོ་ཊི་ནི་ཡུ་ཏ་ཤ་ཏ་ས་ཧ་སྲཱ་ཎཱ། ཨོཾ་བོ་བོ་རི། ཙཱ་རི་ནི་ཙཱ་རི། མོ་རི་གོ་ལི་ཙཱ་ལ་བཱ་རི་སྭཱ་ཧཱ།

NAMAH NAWA NAWA TIINÄÄN / TATHAAGATA GANG GAA NAM DIIWAA LUKAA NÄN / KOTINI YUTA SHATA SAHA SRAA NÄN / OM BOBORI / TSARI NI* TSARI / MORI GOLI TSALA WAARI SWAAHAA *(vài lần)*
*[*ứng với âm cao]*

Ai trì tụng chú này, người khác nói chuyện với người ấy, năm tội vô gián sẽ đều tan biến. Ai trì tụng chú này, người khác nghe giọng nói của người ấy, chạm vào chiếc bóng, hay thân thể của người ấy, tức thì tất cả nghiệp chướng tích tụ từ các đời quá khứ sẽ đều tan biến. Ai trì tụng chú này, tà ma, thuốc độc, bốn thành phần đất, nước, lửa, gió sẽ không thể hại. Tất cả chư Phật sẽ thường hộ trì dẫn dắt người ấy, tất cả chư thiên hộ pháp cùng người sống trong mật thệ sẽ nâng đỡ cho người ấy. Người ấy sẽ không bị huyền thuật tà chú ám hại. Chú này nếu mang đặt vào trong bảo tháp thì bất cứ chúng sinh nào, kể cả tà ma ác quỉ, hễ thấy được bảo tháp, nghe nhắc đến bảo tháp, chạm vào bảo tháp, hay chạm phải cát bụi rớt ra từ bảo tháp, sẽ thoát được mọi ác nghiệp, sinh vào thiện đạo và không còn đọa rơi ác đạo.

[Hai đoạn dưới đây, bản Việt ngữ lấy thêm từ bài giảng của Lama Zopa Rinpoche, Light of the Path (Ánh Đạo Quang)

Đức Thế Tôn [Phật Thích Ca Mâu Ni] nói với chư Bồ tát và chư Tôn Thánh: Ly Chướng, Trì Mật Pháp, Kim Cang Thủ [Vajrapani], Tứ Đại Thiên Vương, Phạm Thiên [Brahma], Tsangri, Đại Thiên [Maha Deva], cùng nhiều vị khác, như sau: “Các ngài đều là bậc thánh đầy quyền năng, nay Như lai giao lại

cho các ngài tinh túy chúa tể Mật Chú. Các ngài hãy giữ gìn, đặt vào hộp kết châu báu. Và hãy đến khắp mọi nơi mà tuyên thuyết chú này, hãy liên tục khai mở chú này cho chúng sinh, đừng lơi nghỉ. Chúng sinh nào nghe được hay thấy được chú này, năm tội vô gián đều thanh tịnh cả.”

Nhiều lợi ích khác theo lời dạy của Zopa Rinpoche: Nếu quí vị mỗi ngày đều tụng chú này, khi sống trong ngày có phải nói chuyện nhiều trong điện thoại, làm việc trong văn phòng, ví dụ hành nghề tư vấn hay thường phải hội họp, khi ấy ai nghe được giọng nói của quí vị, năm tội vô gián của họ sẽ tan biến hết. vậy chắc chắn là mười ác nghiệp – nghiệp thân ngữ ý phạm hằng ngày như là nói nhảm hay tham lam v.v..., cũng sẽ đều được thanh tịnh cả. như vậy quí vị có thể giúp chúng sinh thanh tịnh nghiệp chướng một cách quá dễ dàng mà hiệu quả không thể đo lường, có thể giúp chúng sinh thoát khỏi ác đạo, giải thoát luân hồi và đạt được chánh đẳng giác. Nếu quí vị xuất hiện trên màn ảnh truyền hình hay trên radio, sẽ có hàng triệu người xem truyền hình, nghe radio, vì vậy nếu tụng chú này, quí vị sẽ có thể giải thoát cho hàng triệu người. Nếu quí vị là ca sĩ hay kịch sĩ, hàng trăm người sẽ đến nghe quí vị trình diễn, nếu quí vị tụng chú này, họ sẽ được giải thoát. Nếu quí vị đặt chú này vào tòa bảo tháp, người nào thấy, chạm hay nghe nói về bảo tháp sẽ không sinh vào ác đạo, sẽ được giải thoát. Thêm nữa, nếu đặt chú này trong xe, bất cứ ai bước vào xe, chạm đến xe, kể cả các loài côn trùng chạm vào xe, cũng sẽ được hóa giải nghiệp chướng. cho dù các con côn trùng ấy có bị chết cũng vẫn được thanh tịnh nghiệp chướng. Nếu quí vị cho chú này lên trên tràng phang, bóng tràng phang ngã lên chúng sinh nào, nghiệp chướng của chúng sinh ấy sẽ được thanh tịnh. Nếu đặt chú này trong nhà, bóng căn nhà ngã lên ai, nghiệp chướng của chúng sinh ấy sẽ được thanh tịnh. Qúi vị có thể đeo chú này trên người, hoặc là khắc lên cái gì đó rồi đeo, hoặc đặt trong chiếc hộp nhỏ đeo trên người, làm như vậy có thể liên tục giúp người khác thanh tịnh nghiệp chướng. Khi có người lâm chung hay đã qua đời, [người ra hay bất cứ chúng sinh hữu tình nào], quí vị có thể đặt chú này trên mình của họ. Nếu tụng chú này mỗi ngày rồi ra phố, hay đến những nơi đông người, tất cả những ai thấy, nghe, hay chạm đến quí vị sẽ được thanh tịnh nghiệp chướng.

CHÚ PHẬT DRODEN GYÄLWA CHÖ TRUYỀN DẠY – *Mantra Taught by Buddha Droden Gyälwa Chö*

ཨོཾ་ཧྲཱི་ཡ་ཏྷེ་སཪ་ཏ་ག་ཏ་ཧྲི་དཿཡ་གཱརྦྷེ། རྫོ་ལ་ཆོས་དཀྱིས་ཁམས་ཀྱི་གཱརྦྷེ། སཾ་ཏཪ་ཧ་ཎ་ཨཱ་យུ་སཾ་ཤོ་ধཱ་ཡ། པ་པཾ་སཪ་ཏ་ག་ཏ་ས་མ་ནྲ་ཨུཥ་ནི་ཁ་ལེ་བི་མ་ལེ་བིཥུ་ধེ་স্বཱ་হཱ།།

OM HRI[15] YA DHE SARWA TATHAAGATA HRIDAYA GARBHE / DZOLA DHARMA DHATU GARBHE / SANG HARANA AAYU SANG SHODHAYA / PAAPAM SARWA TATHAAGATA SAMENDRA USHNIKHA BIMALE BISHUDHE SWAAHAA *(vài lần)*

Tụng chú này có hai lợi ích chính. Một là nhờ đó tịnh được loại ác nghiệp phá gãy mật thệ trầm trọng bậc nhất, trầm trọng hơn bất cứ nghiệp vô gián nào. Vướng lỗi nơi tâm kính đạo sư thì không có khả năng thành tựu giác ngộ trong đời này.

Lợi ích thứ hai là chú này giúp an vị. Trong Kinh tạng, Phật dạy rằng chú này là sự an vị chân chính. Nếu đọc chú này cho bất cứ vật gì, linh tượng, đất đá, hay gốc cây, trọn nguồn trí tuệ của ruộng phước sẽ đến an vị nơi ấy.

CHÚ HỒNG DANH TOÀN THÀNH ƯỚC NGUYỆN – *Holy Name Mantra that Fulfill Wishes*

Tụng chung câu đảnh lễ cùng với minh chú danh xưng:

དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་ས་འཛིན་རྒྱལ་པོ་ལ་ཕྱག་འཚལ་ལོ།

DE ZHIN SHEG PA SA DZIN GYÄL PO LA CHHAG TSHÄL LO
Kính lạy Địa Trì Vương Như Lai

དཔྱད་ཐ། ཨོཾ་ཏཱ་རེ་ཏཱ་ཀ་ཞི་བཏཱ་ཡ་ཨ་ཧ།
TADYATHA / OM DHARE DHARE / DHARANI BÄNDHE SWAAHAA (108x, 54x, hay 21x)
Ai thuộc chú hồng danh này, mọi ước nguyện đều sẽ viên thành

CHÚ DÙNG KHI CẦN – *Mantras for Specific Occasions*

CHÚ TĂNG CÔNG ĐỨC TỤNG NIỆM – *Mantra to Increase the Power of Recitation*

Tụng chú này trước khi đọc và tụng kinh, tụng niệm v.v…
ཏཱ་ཡ་ཐ། ཨོཾ་ཏཱ་ཏཱ་ཏཱ་ཏ་ཏ་ཡ
TAYATHA OM DHARE DHARE BENDHARE SWAHA *(7x)*

CHÚ GIA TRÌ BÀN CHÂN – *Mantra to Bless the Feet*

Tụng chú này bảy lần rồi nhổ nước miếng lên gót chân của mình. Khế Kinh dạy rằng làm như vậy, sâu bọ côn trùng chết dưới chân mình sẽ được sinh vào cõi trời Tam Thập Tam.

ཨོཾ་ཁྲེ་ཙ་ར་ཐ་ཀ་ཧཱུ་ཁྲཱི་ས্ཝ་ཧཱ
OṂ KHRETSA RAGHANA HUM HRI SWAHA (7x)

Có thể dùng chú này để gia trì cho bánh xe hay những gì có thể đè cán chết chúng sinh. Hãy tụng chú này khi có nhu cầu, ví dụ khi cần phải bước lên đoạn đường có nhiều côn trùng hay các sinh vật nhỏ, và khi lái xe hơi, đạp xe đạp, đại loại như vậy.

Lama Zopa Rinpoche: CÁCH CHUYỂN KHỔ THÀNH VUI (ĐẾN TẬN QUẢ GIÁC NGỘ)

Xuất xứ: trích FPMT *TUYỂN TẬP TỤNG NIỆM NHẬP THẤT*
Hồng Như Thupten Munsel chuyển Việt ngữ

CÁCH CHUYỂN KHỔ THÀNH VUI (Đến Tận Quả Giác Ngộ) – *The Method To Transform A Suffering Life Into Happiness (Including Enlightenment)* –

Buổi sáng mở mắt thức dậy cho đến khi thành tựu đại giác ngộ, cho đến khi chết, và nhất là cho ngày hôm nay, phải làm sao cho mọi hoạt động của thân khẩu và ý—nghe, nghĩ và thiền, cũng như đi, đứng, nằm, ngồi, và làm việc v.v. —đừng trở thành nguyên nhân tạo khổ mà trở thành nguyên nhân tạo hạnh phúc, đặc biệt là nguyên nhân thành tựu Phật quả, (nói cách khác, biến chúng thành phương pháp thực hiện phúc lợi cho tất cả chúng sinh), vận dụng cách này để đưa tâm vào chánh Pháp, đặc biệt là vào với tâm bồ đề.

PHÁP TRỰC QUÁN TRÌNH TỰ ĐƯỜNG TU GIÁC NGỘ BAO GỒM MỌI Ý NGHĨA

TRỌNG YẾU– *A Direct Meditation on the Graduated Path Containing All the Important Meanings]* – *Tác luận: Dorje Chang Losang Jinpa*

Là tinh túy của / khắp mười phương Phật; / Là cội của khắp / giáo truyền giáo chứng; / Là bậc trọng yếu / trong hàng Thánh Tăng: / Ân sư nhiệm mầu / con xin đảnh lễ.

Kính xin Ân sư / từ bi gia hộ, / giúp cho tâm con / chuyển thành chánh pháp, / giúp cho chánh pháp / chuyển thành đường tu, / giúp cho đường tu / lìa xa chướng ngại[1]

Chờ cho đến ngày / con thành chánh quả, / Xin Thầy gia hộ / cho con được như / hai vị bồ tát / Thiện Tài Đồng Tử / và đức Thường Đề[2] / Tâm hạnh đều sáng : / theo gót Ân sư; / Thấy việc Thầy làm / đều luôn thanh tịnh; / Thực hiện trọn vẹn / lời dạy của Thầy.

[Đó là cách nương thiện tri thức, gốc rễ của vô thượng bồ đề]

Xin Thầy gia hộ / cho con thấy ra / thân người này đây tự tại thuận tiện, / thật là khó tìm, / mà lại dễ mất; / Thấy nghiệp và quả / thật quá thâm sâu; / Thấy khổ ác đạo / thật không kham nổi; / Xin Thầy gia hộ, / cho đáy lòng con / về nương Tam bảo[3] / lánh mọi điều ác / làm mọi điều lành / thuận theo chánh pháp.

[Đó là trình tự đường tu sơ căn]

Cho dù nhờ vậy / lên cõi trời, người, / Cũng vẫn triền miên / chịu khổ sinh tử / Là vì chưa dứt / phiền não vô minh. / Xin Thầy gia hộ / cho con khéo hiểu / cảnh luân hồi này / luân chuyển ra sao, / Ngày đêm chuyên tâm / tu Giới Định Tuệ, / Là thiện phương tiện / giải thoát luân hồi.

[Đó là trình tự đường tu trung căn]

Cho dù nhờ vậy / đạt quả giải thoát, / Thử hỏi sáu cõi / ai không từng là / cha mẹ của con? / Xin Thầy gia hộ / cho con có thể / khởi tâm độ sinh / Không cầu vui nhỏ / niết bàn riêng biệt, / Rồi nhờ bình-đẳng-hoán-chuyển-ngã-tha / mà phát được tâm / bồ đề trân quí; / Tu hạnh bồ tát / sáu ba la mật…

[Đó là trình tự đường tu thượng căn]

Theo đường phổ thông / luyện tâm như vậy / Nên khổ luân hồi / dù chịu bao lâu / cũng không quản ngại. / Nhưng con xin Thầy / gia hộ cho con / nhìn chúng sinh mà / xót không chịu nổi / Để dấn thân vào / đường tu chóng vánh / cỗ xe Kim cang. / Khi ấy, xin Thầy / gia hộ cho con / giữ gìn giới hạnh / cùng với mật thệ / quí hơn mạng sống / Mau chóng thành tựu / địa vị hợp nhất / Phật Kim Cang Trì, / Ngay kiếp hiện tiền / giữa thời mạt pháp.

[Đó là trình tự đường tu mật thừa tối thượng căn]
[Rồi đọc bài kệ dưới đây, quán Đạo sư vào tim]

PÄL DÄN LA MÄI NAM PAR THAR PA LA
Nguyện con không hoài nghi / dù chỉ trong phút giây
KÄ CHIG TSAM YANG LOG TA MI KYE SHING
Việc làm thật bao la / của Đạo Sư uy đức
CHI DZÄ LEG PAR THONG WÄI MÖ GÜ KYI
Thấy mọi việc Thầy làm / đều nhiệm mầu thanh tịnh
LA MÄI JIN LAB SEM LA JUG PAR SHOG
Nhờ đó lực gia trì / của Thầy luôn chan chứa / trong tận đáy tim con.

PÄL DÄN TSA WÄI LA MA RIN PO CHHE

Thỉnh Bổn sư uy đức
DAG GI NYING KHAR PÄ MÖI TENG ZHUG LA
Về trụ tòa sen nguyệt / ngay giữa trái tim con
KA DRIN CHHEN PÖI GO NÄ JE ZUNG TE
Xin dẫn dắt con đi / bằng tình thương rộng lớn
KU SUNG THUG KYI NGÖ DRUB TSÄL DU SÖL
Cho con mọi thành tựu thân khẩu ý của Thầy.

[Rồi đọc các bài kệ dưới đây chỉ cách sống vì chúng sinh]

TRÍCH TÁM THI KỆ LUYỆN TÂM – *Eight Verses of Thought Transformation đến từ Ngài Kadampa Geshe Langri Thangpa*

Với quyết tâm thành tựu / lợi lạc lớn lao nhất / nhờ tất cả chúng sinh, / tôi nguyện luôn giữ gìn / chúng sinh trong đáy tim, / vì chúng sinh quí hơn / cả bảo châu như ý.

TRÍCH THẤT THẬP TỤNG[4] – Seventy Stanzas – *đến từ đức Aryasura*

Nguyện làm ngọc như ý / Toàn thành mọi ước mong / Nguyện làm cây như ý, / Toàn thành mọi hy vọng / cho khắp cả chúng sinh.

TRÍCH NHẬP BỒ ĐỀ HẠNH LUẬN– *From the Conquerors' Son Shantideva's A Guide to the Bodhisattva's Way of Life – đến từ Trưởng Tử của Phật, Tịch Thiên Shantideva*

[Bản dịch kệ 11-12 Chương 3, và kệ 55 Chương 10 của bài pháp của đức Tịch Thiên, Lama Zopa Rinpoche có thêm vài ít chữ cho rõ nghĩa, viết chữ nghiên, thêm lời giải thích ghi lại giữa các câu kệ.]

III.11. Vì hai mục tiêu / của khắp chúng sinh / Tài sản áo cơm / thân mạng cùng với / Công đức ba thời / tôi mang cho hết / Không hề cảm thấy / mất mát bận tâm.

["Nhờ ngưng chấp bám và cho ra hết mà siêu thoát khổ đau. Vì chúng sinh là ruộng phước tối thượng của hạnh thí, tôi tặng hết cho chúng sinh."]

III.12. Muốn đạt niết bàn / phải [ngưng chấp bám / và] cho ra hết / Rồi tâm sẽ đạt tựu / vô trú niết bàn / [là trí toàn giác] / Dù sao rồi cũng / phải bỏ mà đi / Chi bằng bây giờ / mang ra bố thí / [vì quả vị Phật / đạt được nhờ vậy]

Thân mạng này đây [hợp thể ô nhiễm] / tôi đã hiến cúng / Cho khắp chúng sinh[6] / tùy ý hưởng dụng. / Dù giết, dù chê / dù là đánh đập, / Tôi cũng cam tâm.

["Tôi sẽ để cho họ thích sao làm vậy, sẽ thôi không bám dính vào thân thể này, và sẽ không nổi giận với người khác.]

III.14. [Từ nay về sau] / cứ hãy mang tôi / ra làm trò vui, / tha hồ bỡn cợt, / chê bai, chế nhạo [hay làm thương tổn] / Tấm thân này đây / tôi đã hiến cúng / cho khắp chúng sinh, / Thì còn có gì / đáng để quan tâm [bảo vệ giữ gìn v.v…]

III.15a. Tôi lấy thân tôi / bắt làm việc thiện / Không hại một ai / làm lợi khắp cả.

[Nguyện cho việc thiện trở thành nhân không bị phí uổng, kể cả nguyện bản thân trở thành nhân chỉ mang lợi ích đến cho người khác (v.15b), nguyện cho thái độ của người khác trở thành nhân không bị

phí uổng (v.16), và nguyện cho việc làm của người khác trở thành nhân không bị phí uổng.]

III.15b. Bất kể là ai / khi chạm mặt tôi / Nguyện không uổng công / luôn được lợi ích.

III.16. Nếu nhìn thấy tôi / mà tâm không vui / Sùng sục nổi sân / nổi cơn ác hận / Nguyện ác hận này / luôn trở thành nhân / Giúp cho họ đạt / hết thảy mục tiêu / nhất thời, cứu cánh.

III.17. Ai dùng lời nói / chê bai chỉ trích; / Ai động chân tay / gây hại cho tôi / Hay ở sau lưng / dèm pha, chế diễu, / Nguyện cho họ đạt / thiện duyên bồ đề.

III.18. Ai thiếu chỗ nương, / tôi làm chỗ nương; / Ai khách lữ hành, / tôi xin dẫn lối; / Ai người đang cần / vượt biển vượt sông, / Tôi đây xin nguyện / làm ghe, thuyền, cầu.

III.19. Ai ngóng đất liền, / tôi làm hòn đảo; / Ai tìm ánh sáng, / tôi sẽ là đèn;
Ai cần ngơi nghỉ, / tôi là giường chiếu; / Ai cần giúp việc, / tôi đây tôi đòi.

III.20. Làm ngọc như ý, / làm bình bảo quí, / [muốn gì được nấy] / Làm câu chân ngôn [tiêu tai tăng ích v.v…] / Thuốc quí [chữa lành mọi bệnh] / cây thần [cung ứng mọi nhu cầu] / Làm trâu như nguyện, / cho khắp chúng sinh.

III.21. Như là đại địa, / như là không gian, / Cùng các thành phần / nước lửa và gió, / Nguyện thân tôi đây / biến hiện phong phú, / Làm nền tảng sống / cho khắp chúng sinh.

III.22. Nguyện làm phương tiện / giữ gìn sự sống [mọi lúc, mọi cách] / Cho khắp chúng sinh / trên toàn cõi thế / Nhiều sánh không gian / bao la vô tận, / Chờ khắp chúng sinh / giải thoát niết bàn.

[Thánh Đức Đalai Lama thường đọc những dòng này của Ngài Tịch Thiên Shantideva, trưởng tử của Phật, sau khi thọ Bồ tát giới.]

X.55. Không gian chưa cùng / Chúng sinh chưa tận / Nguyện tôi còn vẫn / ở lại chốn này / Quét khổ thế gian.

[Đức Gampopa, đại đệ tử tâm truyền của đức Milarepa, nói rằng: "Sau khi thức dậy, trước khi xuống giường, hãy nghĩ rằng: 'ngày hôm nay tôi sẽ dùng thân khẩu và ý để làm việc thiện [cho chúng sinh].' Tâm nguyện bồ đề này, thiện tâm tối thượng này, là điều cần phát khởi biết bao. Làm vậy thì bất kể ngày hôm ấy có làm gì cũng đều là làm với tâm bồ đề, do đó mọi việc làm đều trở thành việc thiện, và trở thành nhân tố đạt quả giác ngộ. Nếu tâm nguyện sai trái thì mọi việc làm đều trở thành ác nghiệp và biến thành nhân tố khiến đọa sinh ác đạo.
["Rồi đến tối đi ngủ, hãy hồi hướng mọi hoạt động thân khẩu và ý cho khắp chúng sinh. Đây là điều vô cùng quan trọng.
["Thường nói rằng đây là con đường dẫn đến Pháp thân. Không khó."]

Lama Zopa Rinpoche: ĐẠI BI TRƯỜNG CHÚ

[có audio]

-Đạo Sư (Teacher): Kyabje Lama Zopa Rinpoche giảng và tụng
-Việt ngữ: Hồng Như dịch phần giảng
– **Hạ tải văn bản** <pdf>

Trì tụng
ĐẠI BI TRƯỜNG CHÚ
[The Longest Compassionate Buddha Mantra]

Cùng loại nhưng dài hơn chú Đại Bi.
Đọc thêm: Lama Zopa Rinpoche hướng dẫn pháp trì Đại Bi Trường Chú

Lần 1

NAMO RATNA TRAYAAYA / NAMA ARYAA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA / MAHAA SATTVAAYA / MAHAA KAARUNIKAAYA / TADYATHAA / OM SARVA BANDHANA / CTSHE DHANA KARAAYA / SARVA PAAPA SAMUDROCTSHO SHANA KARAAYA / SARVA BYAADHI PRASHAMANA KARAAYA / SARVA ITYU PADRA BABI NAASHAANA KARAAYA / SARVA BHAYE SHUTARNA KARAAYA / TA SYA / NAMA SKRI TVAA / IDAM / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / TAVA / NIILAKANTHA NAAMAPA RAMA HRIDAYAM / APARTTA YISHYAAMI / SARVAARTHASAADHANAAM / SHUBHA CHETANAAM / SARVA BHUUTAANAAM / PAAPA MAARGA VISHO DHAKAM / TADYATHAA / AVALOKITE / SHVARYAA / ALOKE / ADHIPATI / LOKA ATIKRAANTE / EH HI / EH HI / MAHA BODHISATTVA / HE BODHISATTVA / HE MAHA BODHISATTVA / HE PRIYA / BODHISATTVA / HE MAHAKAARUNIKA / MAHA SMARA HRIDAYENA / EH HI / EH HI / AARYAA AVALOKITESHVARAAYA / PARA MAMAI TRI CHITTA KAARUNIKA KURU KURU / KARMA SAADHAYA SAADHAYA / VIDYANA DEHI DEHI / ME ARAM GAMAM GAMA / BIHAM GAMA / SIDDHA YOGII SHVARA / DUHU DUHU BIRYANATE / MAHA BIRYANATE / DHARA / DHARA / DHARENDRE SHVARA / TSALA / TSALA / BIMALA MURTE / ARYA AVALOKITESHVARA / JINA KRISHNA JATAA MUKUTA / ALAM KRITASHARIIRA / LAMBA / PRALAMBA / PILOMBA / MAHASIDDHA BIDYA DHARA / BALA / BALA / MAHABALA / MALA / MALA / MAHA MALA / TSALA / TSALA / MAHA TSALA / KRISHNA VARNA / KRISHNA PAKSHA / KRISHNA PAASHA / NIRGHAA TANA / HE / PADMA HASTA / TSARA TSARA / NISHCHARE SHVARE / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITA / EH HI / EH HI / MAHA VAARAAHA MUKHA HRIPURA DAHANE SHVARA / NAARAAYANA BALA RUUPA VESHA DHARA / HE / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / MAHA HALA / HALA / VISHA NIRJATA / LOKASYA / RAAGA

VISHA VINAA SHANAM / DVESHA VISHA VINAA SHANAM / MOHA VISHA VINA SHANAM / NIRMO KSHANA / HULU / HULU / MUÑCHA /MUÑCHA / MUHU / MUHU / RAHULA /RAHULA / HALA / HALAA / HAARE / MAHA PADMA NAABHI / SARA / SARA / SIRI / SIRI / SURU / SURU / BUDDHYA / BUDDHYA / BODHAYA / BODHAYA / BODHAYAA TABA / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / BAAMA STHITA / MAHA SIMHA MUKHA / HASA / HASA / MUÑCHA / MUÑCHA / MAHA TTA TTA HAASYA / EH HI / EH HI / BHO BHO / MAHA SIDDHA YOGI SHVARA / BHANDHA BHANDHA / PAATSANA / SAADHAYA / SAADHAYA / VIDYAAM / SMARA / SMARA / TVAM / HE / BHAGAVAN / ALOKA VILOKA TVAM / TATHAAGATANAM / DAHIDAAHIME / DARSHANA / KAAMASYA / DARSHANAM / PRASAADHAYA ME SVAHA / IDA DHAYA SVAHA / MAHA SIDAHAAYA SVAHA / SIDDHA YOGI SHVARAAYA SVAHA / NILAKANTHAYA SVAHA / BAARAAHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA BAARAAHA MUKHAYA SVAHA / NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / VAJRA HASTAAYA SVAHA / MAHA VAJRA HAASTAYA SVAHA / SIDDHA VIDYAADHARAAYA SVAHA / MAHA SIDDHA VIDYADHARAAYA SVAHA / PADMA HASTAAYA SVAHA / MAHA PADMA HASTAAYA SVAHA / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITAAYA SVAHA / MAHA MAALA MUKUTA DHARAAYA SVAHA / CHAKRAAYU DHADHARAAYA SVAHA / SHAMKHA SHABDA NIRNAA DANA KARAAYAA SVAHA / BODHANA KARAAYA SVAHA / BAAMA STHITA SKANDHA DESHA KRISHNAA JINAAYA SVAHA / VAAMA HASTA BYAAGHRA CHARMANI RABHASANAAYA SVAHA / LOKESHVARAAYA SVAHA / MAHA LOKESHVARAAYA SVAHA / SARVA SIDDHESHVARAAYA SVAHA / RAKSHA RAKSHA MAM SVAHA / KURU RAKSHA MUDRAANAAM SVAHA / NAMO BHAGAVATE / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA MAHASATTVAAYA / MAHAKAARUNIKAAYA SIDDHYANTUME MANDRA PADAANI SVAHA //

Lần 2

NAMO RATNA TRAYAAYA / NAMA ARYAA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA / MAHAA SATTVAAYA / MAHAA KAARUNIKAAYA / TADYATHAA / OM SARVA BANDHANA / CTSHE DHANA KARAAYA / SARVA PAAPA SAMUDROCTSHO SHANA KARAAYA / SARVA BYAADHI PRASHAMANA KARAAYA / SARVA ITYU PADRA BABI NAASHAANA KARAAYA / SARVA BHAYE SHUTARNA KARAAYA / TA SYA / NAMA SKRI TVAA / IDAM / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / TAVA / NIILAKANTHA NAAMAPA RAMA HRIDAYAM / APARTTA YISHYAAMI / SARVAARTHASAADHANAAM / SHUBHA CHETANAAM / SARVA BHUUTAANAAM / PAAPA MAARGA VISHO DHAKAM /

TADYATHAA / AVALOKITE / SHVARYAA / ALOKE / ADHIPATI / LOKA ATIKRAANTE / EH HI / EH HI / MAHA BODHISATTVA / HE BODHISATTVA / HE MAHA BODHISATTVA / HE PRIYA / BODHISATTVA / HE MAHAKAARUNIKA / MAHA SMARA HRIDAYENA / EH HI / EH HI / AARYAA AVALOKITESHVARAAYA / PARA MAMAI TRI CHITTA KAARUNIKA KURU KURU / KARMA SAADHAYA SAADHAYA / VIDYANA DEHI DEHI / ME ARAM GAMAM GAMA / BIHAM GAMA / SIDDHA YOGII SHVARA / DUHU DUHU BIRYANATE / MAHA BIRYANATE / DHARA / DHARA / DHARENDRE SHVARA / TSALA / TSALA / BIMALA MURTE / ARYA AVALOKITESHVARA / JINA KRISHNA JATAA MUKUTA / ALAM KRITASHARIIRA / LAMBA / PRALAMBA / PILOMBA / MAHASIDDHA BIDYA DHARA / BALA / BALA / MAHABALA / MALA / MALA / MAHA MALA / TSALA / TSALA / MAHA TSALA / KRISHNA VARNA / KRISHNA PAKSHA / KRISHNA PAASHA / NIRGHAA TANA / HE / PADMA HASTA / TSARA TSARA / NISHCHARE SHVARE / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITA / EH HI / EH HI / MAHA VAARAAHA MUKHA HRIPURA DAHANE SHVARA / NAARAAYANA BALA RUUPA VESHA DHARA / HE / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / MAHA HALA / HALA / VISHA NIRJATA / LOKASYA / RAAGA VISHA VINAA SHANAM / DVESHA VISHA VINAA SHANAM / MOHA VISHA VINA SHANAM / NIRMO KSHANA / HULU / HULU / MUÑCHA /MUÑCHA / MUHU / MUHU / RAHULA /RAHULA / HALA / HALAA / HAARE / MAHA PADMA NAABHI / SARA / SARA / SIRI / SIRI / SURU / SURU / BUDDHYA / BUDDHYA / BODHAYA / BODHAYA / BODHAYAA TABA / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / BAAMA STHITA / MAHA SIMHA MUKHA / HASA / HASA / MUÑCHA / MUÑCHA / MAHA TTA TTA HAASYA / EH HI / EH HI / BHO BHO / MAHA SIDDHA YOGI SHVARA / BHANDHA BHANDHA / PAATSANA / SAADHAYA / SAADHAYA / VIDYAAM / SMARA / SMARA / TVAM / HE / BHAGAVAN / ALOKA VILOKA TVAM / TATHAAGATANAM / DAHIDAAHIME / DARSHANA / KAAMASYA / DARSHANAM / PRASAADHAYA ME SVAHA / IDA DHAYA SVAHA / MAHA SIDAHAAYA SVAHA / SIDDHA YOGI SHVARAAYA SVAHA / NILAKANTHAYA SVAHA / BAARAAHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA BAARAAHA MUKHAYA SVAHA / NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / VAJRA HASTAAYA SVAHA / MAHA VAJRA HAASTAYA SVAHA / SIDDHA VIDYAADHARAAYA SVAHA / MAHA SIDDHA VIDYADHARAAYA SVAHA / PADMA HASTAAYA SVAHA / MAHA PADMA HASTAAYA SVAHA / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITAAYA SVAHA / MAHA MAALA MUKUTA DHARAAYA SVAHA / CHAKRAAYU DHADHARAAYA SVAHA / SHAMKHA SHABDA NIRNAA DANA KARAAYAA SVAHA / BODHANA KARAAYA SVAHA / BAAMA STHITA SKANDHA DESHA KRISHNAA JINAAYA SVAHA / VAAMA HASTA BYAAGHRA CHARMANI RABHASANAAYA SVAHA /

LOKESHVARAAYA SVAHA / MAHA LOKESHVARAAYA SVAHA / SARVA SIDDHESHVARAAYA SVAHA / RAKSHA RAKSHA MAM SVAHA / KURU RAKSHA MUDRAANAAM SVAHA / NAMO BHAGAVATE / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA MAHASATTVAAYA / MAHAKAARUNIKAAYA SIDDHYANTUME MANDRA PADAANI SVAHA //

Lần 3

NAMO RATNA TRAYAAYA / NAMA ARYAA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA / MAHAA SATTVAAYA / MAHAA KAARUNIKAAYA / TADYATHAA / OM SARVA BANDHANA / CTSHE DHANA KARAAYA / SARVA PAAPA SAMUDROCTSHO SHANA KARAAYA / SARVA BYAADHI PRASHAMANA KARAAYA / SARVA ITYU PADRA BABI NAASHAANA KARAAYA / SARVA BHAYE SHUTARNA KARAAYA / TA SYA / NAMA SKRI TVAA / IDAM / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / TAVA / NIILAKANTHA NAAMAPA RAMA HRIDAYAM / APARTTA YISHYAAMI / SARVAARTHASAADHANAAM / SHUBHA CHETANAAM / SARVA BHUUTAANAAM / PAAPA MAARGA VISHO DHAKAM / TADYATHAA / AVALOKITE / SHVARYAA / ALOKE / ADHIPATI / LOKA ATIKRAANTE / EH HI / EH HI / MAHA BODHISATTVA / HE BODHISATTVA / HE MAHA BODHISATTVA / HE PRIYA / BODHISATTVA / HE MAHAKAARUNIKA / MAHA SMARA HRIDAYENA / EH HI / EH HI / AARYAA AVALOKITESHVARAAYA / PARA MAMAI TRI CHITTA KAARUNIKA KURU KURU / KARMA SAADHAYA SAADHAYA / VIDYANA DEHI DEHI / ME ARAM GAMAM GAMA / BIHAM GAMA / SIDDHA YOGII SHVARA / DUHU DUHU BIRYANATE / MAHA BIRYANATE / DHARA / DHARA / DHARENDRE SHVARA / TSALA / TSALA / BIMALA MURTE / ARYA AVALOKITESHVARA / JINA KRISHNA JATAA MUKUTA / ALAM KRITASHARIIRA / LAMBA / PRALAMBA / PILOMBA / MAHASIDDHA BIDYA DHARA / BALA / BALA / MAHABALA / MALA / MALA / MAHA MALA / TSALA / TSALA / MAHA TSALA / KRISHNA VARNA / KRISHNA PAKSHA / KRISHNA PAASHA / NIRGHAA TANA / HE / PADMA HASTA / TSARA TSARA / NISHCHARE SHVARE / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITA / EH HI / EH HI / MAHA VAARAAHA MUKHA HRIPURA DAHANE SHVARA / NAARAAYANA BALA RUUPA VESHA DHARA / HE / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / MAHA HALA / HALA / VISHA NIRJATA / LOKASYA / RAAGA VISHA VINAA SHANAM / DVESHA VISHA VINAA SHANAM / MOHA VISHA VINA SHANAM / NIRMO KSHANA / HULU / HULU / MUÑCHA /MUÑCHA / MUHU / MUHU / RAHULA /RAHULA / HALA / HALAA / HAARE / MAHA PADMA NAABHI / SARA / SARA / SIRI / SIRI / SURU / SURU / BUDDHYA / BUDDHYA / BODHAYA / BODHAYA / BODHAYAA TABA / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / NIILAKANTHA / EH HI / EH HI / BAAMA STHITA / MAHA SIMHA

MUKHA / HASA / HASA / MUÑCHA / MUÑCHA / MAHA TTA TTA HAASYA / EH HI / EH HI / BHO BHO / MAHA SIDDHA YOGI SHVARA / BHANDHA BHANDHA / PAATSANA / SAADHAYA / SAADHAYA / VIDYAAM / SMARA / SMARA / TVAM / HE / BHAGAVAN / ALOKA VILOKA TVAM / TATHAAGATANAM / DAHIDAAHIME / DARSHANA / KAAMASYA / DARSHANAM / PRASAADHAYA ME SVAHA / IDA DHAYA SVAHA / MAHA SIDAHAAYA SVAHA / SIDDHA YOGI SHVARAAYA SVAHA / NILAKANTHAYA SVAHA / BAARAAHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA BAARAAHA MUKHAYA SVAHA / NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / MAHA NARA SIMHA MUKHAAYA SVAHA / VAJRA HASTAAYA SVAHA / MAHA VAJRA HAASTAYA SVAHA / SIDDHA VIDYAADHARAAYA SVAHA / MAHA SIDDHA VIDYADHARAAYA SVAHA / PADMA HASTAAYA SVAHA / MAHA PADMA HASTAAYA SVAHA / KRISHNA SARVA KRITAYA JÑOPABIITAAYA SVAHA / MAHA MAALA MUKUTA DHARAAYA SVAHA / CHAKRAAYU DHADHARAAYA SVAHA / SHAMKHA SHABDA NIRNAA DANA KARAAYAA SVAHA / BODHANA KARAAYA SVAHA / BAAMA STHITA SKANDHA DESHA KRISHNAA JINAAYA SVAHA / VAAMA HASTA BYAAGHRA CHARMANI RABHASANAAYA SVAHA / LOKESHVARAAYA SVAHA / MAHA LOKESHVARAAYA SVAHA / SARVA SIDDHESHVARAAYA SVAHA / RAKSHA RAKSHA MAM SVAHA / KURU RAKSHA MUDRAANAAM SVAHA / NAMO BHAGAVATE / ARYA AVALOKITESHVARAAYA / BODHISATTVAAYA MAHASATTVAAYA / MAHAKAARUNIKAAYA SIDDHYANTUME MANDRA PADAANI SVAHA //

ĐẠI BI TỊNH THỦY SÁM PHÁP

[WATER BLESSING BY CHENREZIG – ADVICES TO STUDENTS]

Lama Zopa Rinpoche hướng dẫn cho đệ tử

1. Trường Chú Đại Bi (cho đệ tử bị bệnh mắt)

Niệm Đại Bi Trường Chú hai hay ba lần mỗi ngày. Quán tưởng nước cam lồ từ bàn tay nhiệm mầu của đức Quan Thế Âm rót xuống, thanh tịnh hết thảy mọi ác nghiệp, ác chướng, tà chướng, ác bệnh. Chủ yếu là cần phải thanh tịnh ác nghiệp trong các đời quá khứ đã gieo vì bị phiền não và nghiệp chướng tác động, đây chính là gốc rễ phát sinh mọi vấn đề hiện tại. Nước cam lồ rót xuống đôi mắt [nơi có bệnh], rất dịu và rất thanh.

Đặt nước trước ảnh tượng của đức Quan Thế Âm, khi tụng chú hãy nghĩ rằng mình đang tịnh hóa nước này. Giữ một miếng vải, thấm ướt bằng nước ấy và lau mắt. Làm như vậy vài lần trong ngày. Mỗi khi chùi mắt, hãy nghĩ rằng nhờ vào nước này mà tất cả mọi nhiễm tâm ác nghiệp đã tạo ra trong quá khứ, vì đó mà sinh ác bệnh trong hiện tại, đều được thanh tịnh tất cả. Nếu có lòng tin mạnh mẽ nơi đức Quan Thế Âm, hoàn toàn phó thác bản thân cho Ngài, thì đây sẽ là một phương pháp sám hối rất

hiệu nghiệm.

Source: https://www.lamayeshe.com/advice/eye-conditions

2. Đại Bi Trường Chú tịnh ác nghiệp

Phương pháp trì tụng chú này, kinh sách có dạy, trước tiên hãy khởi tâm đại bi trước chúng sinh sáu cõi, vì chúng sinh mà hy sinh bản thân, chịu khổ thay cho chúng sinh, để chúng sinh thoát cảnh trầm luân sinh tử, đạt niết bàn giải thoát. Sau đó, hãy nhớ, phát nguyện chịu khổ thay cho chúng sinh, rồi việc làm này trở thành nhân mang hạnh phúc, cho hết thảy chúng sinh thoát mọi khổ đau sinh tử, đạt quả giác ngộ. Rồi sau khi tụng niệm hãy nhất tâm chuyên chú nhớ tên Thầy, và tụng tên của Thầy. Nhớ đức A Di Đà. Vậy, nhớ đức Quan Thế Âm và đức A Di Đà, rồi nếu tụng chú này bảy lần vào buổi tối, sẽ tịnh được 800 triệu đại kiếp ác nghiệp, tịnh được bấy nhiêu ác nghiệp nhờ tụng chú này bảy lần trong một đêm.

Source: https://www.lamayeshe.com/article/chapter/oral-transmission-long-chenrezig-mantra

3. Lục Tự Đại Minh Chú OM MANI PADME HUM (cho đệ tử bị khối u trong não)

Nên gia trì nước bằng cách tụng Lục Tự Chú, quán tưởng đức Thiên Thủ Thiên Nhãn Quan Thế Âm, trên bình nước. Nước cam lồ từ tim đức Quan Thế Âm rót vào bình, chan chứa mãnh liệt năng lực gia trì. Tưởng tượng bình nước này đầy ắp năng lực gia trì của đức Quan Thế Âm.

Tụng xong một tràng hạt thì quán như vậy. Mỗi ngày tụng tối thiểu ba tràng hạt và gia trì cho nước—không được ít hơn, nhiều hơn càng tốt. Trong khi quán tưởng, cần khởi lòng tin mạnh mẽ rằng đức Quan Thế Âm thật sự gia trì cho nước này bằng suối cam lồ quét sạch bốn thứ: ác nghiệp, tà chướng, ác chướng và ác bệnh (bướu não).

Sau khi quán tưởng hãy chú tâm vào nước trong bình, nghĩ rằng: “bây giờ nước này chính là cam lồ.” Uống nước này mỗi ngày vài lần, mỗi lần vài ngụm.

Tiếp tục làm như vậy mỗi ngày. Hết nước thì châm thêm nước mới vào bình và tiếp tục gia trì cho nước.

Source: https://www.lamayeshe.com/advice/water-blessed-chenrezig

Nghe Lama Zopa Rinpoche tụng Đại Bi Trường Chú:

có phụ đề để đọc theo: https://youtu.be/VhgOEMv-bes